

KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị
về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu
phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới**

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 66-NQ/TW), Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 27/10/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Nhằm góp phần nâng cao chất lượng, đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật trong thời gian tới, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Cao Minh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 27/10/2025 của Tỉnh ủy: Bảo đảm toàn đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của xã Cao Minh nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng và thi hành pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và thi hành pháp luật, xác định đây là “đột phá của đột phá” trong hoàn thiện thể chế phát triển tỉnh Thái Nguyên nói chung, xây dựng và phát triển xã Cao Minh nói riêng trong kỷ nguyên mới; góp phần tạo nền tảng vững chắc, lợi thế cạnh tranh của xã, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại của xã.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng ủy xã đối với công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành pháp luật tại địa phương; phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy trong chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Các chi, đảng bộ trực thuộc đảng ủy cụ thể hóa, xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần tập trung tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm thực hiện

có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đặt ra trong Nghị quyết số 66-NQ/TW; Chương trình hành động của Tỉnh ủy và Kế hoạch này; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật tại cơ quan, đơn vị.

- Việc tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW phải nghiêm túc, sâu rộng, thường xuyên, hiệu quả, đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của xã; bảo đảm mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân đều nắm vững nội dung cơ bản của Nghị quyết, góp phần hình thành văn hóa tuân thủ pháp luật, thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong toàn xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của xã bảo đảm thống nhất, công khai, minh bạch, đúng pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương; có tính khả thi cao, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và đời sống nhân dân. Bảo đảm mọi hoạt động của chính quyền xã được vận hành trên cơ sở pháp luật, đúng thẩm quyền, đúng quy trình; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo chuyển biến rõ nét trong công tác quản lý nhà nước ở cơ sở.

Đến năm 2027, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật của xã đảm bảo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và nhân dân; hình thành môi trường sống, làm việc và sinh hoạt tuân thủ pháp luật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của xã được xây dựng đồng bộ, có chất lượng cao, được thực hiện nghiêm minh, thống nhất, công khai và minh bạch; bảo đảm và bảo vệ hiệu quả quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức và công dân trên địa bàn xã. Thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử trong mọi hoạt động của cán bộ, đảng viên và nhân dân, góp phần xây dựng xã văn minh, phát triển toàn diện, an toàn, đóng góp tích cực vào mục tiêu chung xây dựng tỉnh Thái Nguyên trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại, thịnh vượng của cả nước.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

- Đảng ủy xã lãnh đạo toàn diện, trực tiếp đối với việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương;

tăng cường kiểm tra, giám sát công tác này; xác định công tác xây dựng và thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn chặt với công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phải chỉ đạo thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tham mưu xây dựng, rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản của xã; chịu trách nhiệm chính về chất lượng, tính hợp pháp, hợp lý, tính khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác xây dựng và thi hành pháp luật là tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu, tập thể cấp ủy, chính quyền và cán bộ, công chức liên quan; đồng thời có biện pháp xử lý, chấn chỉnh kịp thời đối với các trường hợp thiếu trách nhiệm, để xảy ra sai sót, vi phạm hoặc chất lượng tham mưu, ban hành văn bản chưa đảm bảo yêu cầu.

- Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn bố trí, phân công công chức Văn phòng HĐND – UBND xã phụ trách công tác pháp chế, tham mưu giúp UBND xã trong việc xây dựng, rà soát, kiểm tra và tổ chức thi hành các văn bản pháp luật tại địa phương. Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc trao đổi, học hỏi kinh nghiệm thực tiễn, tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về pháp luật và công tác pháp chế nhằm nâng cao hiệu quả tham mưu, tổ chức thực hiện tại cơ sở.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

- Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng, hoàn thiện và thi hành pháp luật; xác định xây dựng, hoàn thiện pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; gắn kết việc xây dựng pháp luật với tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Bảo đảm việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của xã đúng thẩm quyền, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn của địa phương; mọi quy định phải hướng đến mục tiêu phục vụ tốt hơn cho người dân, khuyến khích sáng tạo, phát huy quyền làm chủ, khơi thông nguồn lực phát triển kinh tế – xã hội của xã; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân. Các quy định, quy phạm pháp luật khi ban hành phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân làm trung tâm; không gây khó khăn cho người dân trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật...

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành; bảo đảm việc xây dựng, soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, thể thức và kỹ thuật trình bày theo quy định. Từng bước nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo hướng tập trung, chuyên nghiệp, khoa học và thực tiễn, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân, đặc biệt là các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản. Trước khi ban hành, các dự thảo văn bản phải được lấy ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị – xã hội có liên quan nhằm bảo đảm tính khả thi, đồng thuận cao trong quá trình thực hiện. Thường xuyên rà soát, cập nhật, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do cấp trên ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ những quy định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã không còn phù hợp, hết hiệu lực hoặc có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị và công chức được giao nhiệm vụ tham mưu xây dựng, ban hành văn bản phải chịu trách nhiệm trực tiếp về tiến độ, chất lượng, tính hợp pháp, hợp lý của văn bản; nếu để xảy ra tình trạng nợ, chậm ban hành, vi phạm trình tự, thủ tục hoặc sai sót nội dung, phải tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và xử lý theo quy định tại khoản 10, Điều 68, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương ban hành và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, xã ban hành để kịp thời phát hiện những quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp, những “điểm nghẽn”... qua đó kịp thời kiến nghị hoặc chủ động tháo gỡ, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế theo thẩm quyền, phục vụ hoạt động phát triển kinh tế - xã hội. Khẩn trương tham mưu ban hành mới hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của xã đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương sau sáp nhập, đảm bảo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Tạo điều kiện thuận lợi phát triển hệ thống dịch vụ pháp lý, hỗ trợ pháp lý, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật, quản trị rủi ro pháp lý.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

- Phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nhất quán quan điểm “người dân được làm những gì pháp luật không cấm, cán bộ, công chức

chỉ được làm những gì pháp luật cho phép”. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; đồng thời tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật và phản ánh kịp thời những vướng mắc, bất cập trong tổ chức thi hành pháp luật ở địa phương.

- Xây dựng và lan tỏa văn hóa tuân thủ pháp luật trong toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; coi việc chấp hành pháp luật là chuẩn mực ứng xử trong đời sống hằng ngày. Đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, dễ hiểu, dễ tiếp cận; đẩy mạnh tuyên truyền qua loa truyền thanh, sinh hoạt chi bộ, họp thôn, mạng xã hội, nhóm Zalo cộng đồng, ứng dụng công nghệ số,... gắn với các phong trào thi đua yêu nước và xây dựng nông thôn mới.

- Chú trọng công tác hướng dẫn áp dụng pháp luật theo thẩm quyền. Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, địa phương. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của các văn bản quy phạm pháp luật sau ban hành, kịp thời phát hiện những quy định không còn phù hợp, mâu thuẫn hoặc gây khó khăn cho người dân để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, cập nhật văn bản, góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong thi hành pháp luật.

- Tăng cường công tác phòng ngừa và ngăn chặn vi phạm pháp luật ngay từ thôn, bản; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm, thiếu trách nhiệm, những thiếu sót, gây phiền hà cho Nhân dân nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm; đồng thời, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp luật ở cơ sở

- Đảng ủy UBND xã chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, đặc biệt là những người trực tiếp làm công tác pháp luật, tiếp công dân, văn phòng – thống kê.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hành chính, kỹ năng tham mưu, soạn thảo văn bản và tiếp công dân cho đội ngũ cán bộ, công chức xã. Khuyến khích tự học, cập nhật văn bản pháp luật mới, sử dụng công nghệ thông tin và công cụ số trong xử lý công việc. Phối hợp Sở Tư pháp để cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về pháp luật, kỹ năng hành chính,

đạo đức công vụ, góp phần xây dựng chính quyền xã chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác pháp luật có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức công vụ trong sáng, tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy phục vụ Nhân dân; kiên quyết phòng ngừa, đấu tranh với biểu hiện quan liêu, nhũng nhiễu, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính.

5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Đảng ủy UBND xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ pháp luật; tăng cường sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hệ thống hồ sơ công việc điện tử, chữ ký số, thư điện tử công vụ để nâng cao hiệu quả xử lý, ban hành và theo dõi các văn bản của xã. Ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các nền tảng số (Zalo, Facebook, Cổng thông tin điện tử xã, nhóm cộng đồng thôn, ...); tích hợp nội dung pháp luật vào các phong trào thi đua, mô hình “chính quyền điện tử”, “chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ”.

- Phát triển và khai thác hiệu quả hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện có; từng bước hình thành kho dữ liệu hành chính dùng chung của xã phục vụ tra cứu, quản lý hồ sơ công dân, đất đai, hộ tịch, chứng thực, giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

6. Đảm bảo nguồn lực tài chính cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Đảng ủy UBND xã chỉ đạo cơ quan chuyên môn sử dụng nguồn ngân sách được cấp và các nguồn hợp pháp khác để phục vụ công tác xây dựng và thi hành pháp luật (phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực pháp luật). Bố trí kinh phí hợp lý trong dự toán ngân sách hằng năm của xã, ưu tiên cho các hoạt động như: tổ chức hội nghị tuyên truyền, tập huấn pháp luật, in ấn tài liệu, xây dựng chuyên mục pháp luật trên hệ thống loa truyền thanh, trang thông tin điện tử và mạng xã hội của xã.

- Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa từ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn để hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh, thanh thiếu niên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã căn cứ nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch của chính quyền xã để tổ chức thực hiện; gắn nhiệm vụ này với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính và chuyển đổi số của địa phương. Phân công công chức phụ trách theo dõi, tham mưu, tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục, thi hành pháp luật, rà soát văn bản quy phạm pháp luật của xã.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng cơ chế, chính sách về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật của cơ sở. Kịp thời phản ánh, kiến nghị với Ban Thường vụ Đảng ủy những vấn đề vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện.

4. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, các chi, đảng bộ trực thuộc việc quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW bằng các hình thức thiết thực, phù hợp, hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

5. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Kế hoạch này.

6. Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Kế hoạch này. Định kỳ tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- UB MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Hứa Ngọc Sỹ